BibleVerse

Đọc Kinh Thánh trong 182 ngày · xen kẽ các sách

1	Sáng Thế Ký 1 · Giô-suê 1 · Gióp 1 · Ê-sai 1 · Ma-thi-ơ 1
2	Sáng Thế Ký 2 · Giô-suê 2–3 · Gióp 2–3 · Ê-sai 2 · Hô-sêa 1 · Ma-thi-ơ 2–3
3	Sáng Thế Ký 3 · Giô-suê 4 · Gióp 4 · Ê-sai 3 · Ma-thi-ơ 4
4	Sáng Thế Ký 4 · Giô-suê 5 · Gióp 5 · Ê-sai 4 · Ma-thi-ơ 5–6
5	Sáng Thế Ký 5 · Giô-suê 6–7 · Gióp 6–7 · Ê-sai 5 · Hô-sêa 2 · Ma-thi-ơ 7
6	Sáng Thế Ký 6 · Giô-suê 8 · Gióp 8 · Ê-sai 6 · Ma-thi-ơ 8–9
7	Sáng Thế Ký 7 · Giô-suê 9–10 · Gióp 9 · Ê-sai 7 · Hô-sêa 3 · Ma-thi-ơ 10
8	Sáng Thế Ký 8 · Giô-suê 11 · Gióp 10–11 · Ê-sai 8 · Ma-thi-ơ 11
9	Sáng Thế Ký 9 · Giô-suê 12 · Gióp 12 · Ê-sai 9 · Ma-thi-ơ 12–13
10	Sáng Thế Ký 10 · Giô-suê 13–14 · Gióp 13 · Ê-sai 10 · Hô-sêa 4 · Ma-thi-ơ 14
11	Sáng Thế Ký 11 · Giô-suê 15 · Gióp 14–15 · Ê-sai 11 · Ma-thi-ơ 15–16
12	Sáng Thế Ký 12 · Giô-suê 16 · Gióp 16 · Ê-sai 12 · Ma-thi-ơ 17
13	Sáng Thế Ký 13 · Giô-suê 17–18 · Gióp 17 · Ê-sai 13 · Hô-sêa 5 · Ma-thi-ơ 18–19
14	Sáng Thế Ký 14 · Giô-suê 19 · Gióp 18–19 · Ê-sai 14 · Ma-thi-ơ 20
15	Sáng Thế Ký 15 · Giô-suê 20–21 · Gióp 20 · Ê-sai 15 · Hô-sêa 6 · Ma-thi-ơ 21
16	Sáng Thế Ký 16 · Giô-suê 22 · Gióp 21 · Ê-sai 16 · Ma-thi-ơ 22–23
17	Sáng Thế Ký 17 · Giô-suê 23 · Gióp 22–23 · Ê-sai 17 · Ma-thi-ơ 24
18	Sáng Thế Ký 18 · Giô-suê 24 · Các Thủ Lãnh 1 · Gióp 24 · Ê-sai 18 · Hô-sêa 7 · Ma-thi-ơ 25–26
19	Sáng Thế Ký 19–20 · Các Thủ Lãnh 2 · Gióp 25 · Ê-sai 19 · Ma-thi-ơ 27
20	Sáng Thế Ký 21 · Các Thủ Lãnh 3 · Gióp 26–27 · Ê-sai 20 · Ma-thi-ơ 28 · Mác 1
21	Sáng Thế Ký 22 · Các Thủ Lãnh 4–5 · Gióp 28 · Ê-sai 21 · Hô-sêa 8 · Mác 2
22	Sáng Thế Ký 23 · Các Thủ Lãnh 6 · Gióp 29 · Ê-sai 22 · Mác 3
23	Sáng Thế Ký 24 · Các Thủ Lãnh 7 · Gióp 30–31 · Ê-sai 23 · Mác 4–5
24	Sáng Thế Ký 25 · Các Thủ Lãnh 8–9 · Gióp 32 · Ê-sai 24 · Hô-sêa 9 · Mác 6
25	Sáng Thế Ký 26 · Các Thủ Lãnh 10 · Gióp 33 · Ê-sai 25 · Mác 7–8
26	Sáng Thế Ký 27 · Các Thủ Lãnh 11–12 · Gióp 34–35 · Ê-sai 26 · Hô-sêa 10 · Mác 9
27	Sáng Thế Ký 28 · Các Thủ Lãnh 13 · Gióp 36 · Ê-sai 27 · Mác 10–11
28	Sáng Thế Ký 29 · Các Thủ Lãnh 14 · Gióp 37 · Ê-sai 28 · Mác 12
29	Sáng Thế Ký 30 · Các Thủ Lãnh 15–16 · Gióp 38–39 · Ê-sai 29 · Hô-sêa 11 · Mác 13
30	Sáng Thế Ký 31 · Các Thủ Lãnh 17 · Gióp 40 · Ê-sai 30 · Mác 14–15
31	Sáng Thế Ký 32 · Các Thủ Lãnh 18 · Gióp 41 · Ê-sai 31 · Mác 16
32	Sáng Thế Ký 33 · Các Thủ Lãnh 19–20 · Gióp 42 · Thi-thiên 1 · Ê-sai 32 · Hô-sêa 12 · Lu-ca 1–2
33	Sáng Thế Ký 34 · Các Thủ Lãnh 21 · Thi-thiên 2 · Ê-sai 33 · Lu-ca 3
34	Sáng Thế Ký 35 · Ru-tơ 1–2 · Thi-thiên 3 · Ê-sai 34 · Hô-sêa 13 · Lu-ca 4–5
35	Sáng Thế Ký 36 · Ru-tơ 3 · Thi-thiên 4–5 · Ê-sai 35 · Lu-ca 6
36	Sáng Thế Ký 37 · Ru-tơ 4 · Thi-thiên 6 · Ê-sai 36 · Lu-ca 7
37	Sáng Thế Ký 38 · 1 Sa-mu-ên 1–2 · Thi-thiên 7 · Ê-sai 37 · Hô-sêa 14 · Lu-ca 8–9
38	Sáng Thế Ký 39 · 1 Sa-mu-ên 3 · Thi-thiên 8–9 · Ê-sai 38 · Lu-ca 10

39Sáng Thế Ký 40 · 1 Sa-mu-ên 4 · Thi-thiên 10 · Ê-sai 39 · Lu-ca 11–12

40Sáng Thế Ký 41 · 1 Sa-mu-ên 5–6 · Thi-thiên 11 · Ê-sai 40 · Giô-ên 1 · Lu-ca 13

41Sáng Thế Ký 42 · 1 Sa-mu-ên 7 · Thi-thiên 12–13 · Ê-sai 41 · Lu-ca 14–15

42Sáng Thế Ký 43 · 1 Sa-mu-ên 8 · Thi-thiên 14 · Ê-sai 42 · Lu-ca 16

43Sáng Thế Ký 44 · 1 Sa-mu-ên 9–10 · Thi-thiên 15 · Ê-sai 43 · Giô-ên 2 · Lu-ca 17

44Sáng Thế Ký 45 · 1 Sa-mu-ên 11 · Thi-thiên 16–17 · Ê-sai 44 · Lu-ca 18–19

45Sáng Thế Ký 46 · 1 Sa-mu-ên 12–13 · Thi-thiên 18 · Ê-sai 45 · Giô-ên 3 · Lu-ca 20

46Sáng Thế Ký 47 · 1 Sa-mu-ên 14 · Thi-thiên 19 · Ê-sai 46 · Lu-ca 21–22

47Sáng Thế Ký 48 · 1 Sa-mu-ên 15 · Thi-thiên 20–21 · Ê-sai 47 · Lu-ca 23

48Sáng Thế Ký 49 · 1 Sa-mu-ên 16–17 · Thi-thiên 22 · Ê-sai 48 · A-mốt 1 · Lu-ca 24 · Giăng 1

49Sáng Thế Ký 50 · 1 Sa-mu-ên 18 · Thi-thiên 23 · Ê-sai 49 · Giăng 2

50Xuất Hành Ký 1 · 1 Sa-mu-ên 19 · Thi-thiên 24–25 · Ê-sai 50 · Giăng 3

51Xuất Hành Ký 2 · 1 Sa-mu-ên 20–21 · Thi-thiên 26 · Ê-sai 51 · A-mốt 2 · Giăng 4–5

52Xuất Hành Ký 3 · 1 Sa-mu-ên 22 · Thi-thiên 27 · Ê-sai 52 · Giăng 6

53Xuất Hành Ký 4 · 1 Sa-mu-ên 23–24 · Thi-thiên 28–29 · Ê-sai 53 · A-mốt 3 · Giăng 7–8

54Xuất Hành Ký 5 · 1 Sa-mu-ên 25 · Thi-thiên 30 · Ê-sai 54 · Giăng 9

55Xuất Hành Ký 6–7 · 1 Sa-mu-ên 26 · Thi-thiên 31 · Ê-sai 55 · Giăng 10–11

56Xuất Hành Ký 8 · 1 Sa-mu-ên 27–28 · Thi-thiên 32–33 · Ê-sai 56 · A-mốt 4 · Giăng 12

57Xuất Hành Ký 9 · 1 Sa-mu-ên 29 · Thi-thiên 34 · Ê-sai 57 · Giăng 13

58Xuất Hành Ký 10 · 1 Sa-mu-ên 30 · Thi-thiên 35 · Ê-sai 58 · Giăng 14–15

59Xuất Hành Ký 11 · 1 Sa-mu-ên 31 · 2 Sa-mu-ên 1 · Thi-thiên 36–37 · Ê-sai 59 · A-mốt 5 · Giăng 16

60Xuất Hành Ký 12 · 2 Sa-mu-ên 2 · Thi-thiên 38 · Ê-sai 60 · Giăng 17–18

61Xuất Hành Ký 13 · 2 Sa-mu-ên 3 · Thi-thiên 39 · Ê-sai 61 · Giăng 19

62Xuất Hành Ký 14 · 2 Sa-mu-ên 4–5 · Thi-thiên 40–41 · Ê-sai 62 · A-mốt 6 · Giăng 20–21

63Xuất Hành Ký 15 · 2 Sa-mu-ên 6 · Thi-thiên 42 · Ê-sai 63 · Công Vụ Các Sứ Đồ 1

64Xuất Hành Ký 16 · 2 Sa-mu-ên 7–8 · Thi-thiên 43 · Ê-sai 64 · A-mốt 7 · Công Vụ Các Sứ Đồ 2

65Xuất Hành Ký 17 · 2 Sa-mu-ên 9 · Thi-thiên 44–45 · Ê-sai 65 · Công Vụ Các Sứ Đồ 3–4

66Xuất Hành Ký 18 · 2 Sa-mu-ên 10 · Thi-thiên 46 · Ê-sai 66 · Công Vụ Các Sứ Đồ 5

67Xuất Hành Ký 19 · 2 Sa-mu-ên 11–12 · Thi-thiên 47 · Giê-rê-mi 1 · A-mốt 8 · Công Vụ Các Sứ Đồ 6–7

68Xuất Hành Ký 20 · 2 Sa-mu-ên 13 · Thi-thiên 48–49 · Giê-rê-mi 2 · Công Vụ Các Sứ Đồ 8

69Xuất Hành Ký 21 · 2 Sa-mu-ên 14 · Thi-thiên 50 · Giê-rê-mi 3 · Công Vụ Các Sứ Đồ 9–10

70Xuất Hành Ký 22 · 2 Sa-mu-ên 15–16 · Thi-thiên 51 · Giê-rê-mi 4 · A-mốt 9 · Công Vụ Các Sứ Đồ 11

71Xuất Hành Ký 23 · 2 Sa-mu-ên 17 · Thi-thiên 52–53 · Giê-rê-mi 5 · Công Vụ Các Sứ Đồ 12

72Xuất Hành Ký 24 · 2 Sa-mu-ên 18–19 · Thi-thiên 54 · Giê-rê-mi 6 · Áp-đi-a 1 · Công Vụ Các Sứ Đồ 13–14

73Xuất Hành Ký 25 · 2 Sa-mu-ên 20 · Thi-thiên 55 · Giê-rê-mi 7 · Công Vụ Các Sứ Đồ 15

74Xuất Hành Ký 26 · 2 Sa-mu-ên 21 · Thi-thiên 56–57 · Giê-rê-mi 8 · Công Vụ Các Sứ Đồ 16–17

75Xuất Hành Ký 27 · 2 Sa-mu-ên 22–23 · Thi-thiên 58 · Giê-rê-mi 9 · Giô-na 1 · Công Vụ Các Sứ Đồ 18

76Xuất Hành Ký 28 · 2 Sa-mu-ên 24 · Thi-thiên 59 · Giê-rê-mi 10 · Công Vụ Các Sứ Đồ 19–20

77Xuất Hành Ký 29 · 1 Các Vua 1 · Thi-thiên 60–61 · Giê-rê-mi 11 · Công Vụ Các Sứ Đồ 21

78Xuất Hành Ký 30 · 1 Các Vua 2–3 · Thi-thiên 62 · Giê-rê-mi 12 · Giô-na 2 · Công Vụ Các Sứ Đồ 22

79Xuất Hành Ký 31 · 1 Các Vua 4 · Thi-thiên 63 · Giê-rê-mi 13 · Công Vụ Các Sứ Đồ 23–24

80	Xuất Hành Ký 32 · 1 Các Vua 5 · Thi-thiên 64–65 · Giê-rê-mi 14 · Công Vụ Các Sứ Đồ 25
81	Xuất Hành Ký 33 · 1 Các Vua 6–7 · Thi-thiên 66 · Giê-rê-mi 15 · Giô-na 3 · Công Vụ Các Sứ Đồ 26–27
82	Xuất Hành Ký 34 · 1 Các Vua 8 · Thi-thiên 67 · Giê-rê-mi 16 · Công Vụ Các Sứ Đồ 28
83	Xuất Hành Ký 35 · 1 Các Vua 9–10 · Thi-thiên 68–69 · Giê-rê-mi 17 · Giô-na 4 · Rô-ma 1–2
84	Xuất Hành Ký 36 · 1 Các Vua 11 · Thi-thiên 70 · Giê-rê-mi 18 · Rô-ma 3
85	Xuất Hành Ký 37 · 1 Các Vua 12 · Thi-thiên 71 · Giê-rê-mi 19 · Rô-ma 4
86	Xuất Hành Ký 38 · 1 Các Vua 13–14 · Thi-thiên 72–73 · Giê-rê-mi 20 · Mi-chê 1 · Rô-ma 5–6
87	Xuất Hành Ký 39 · 1 Các Vua 15 · Thi-thiên 74 · Giê-rê-mi 21 · Rô-ma 7
88	Xuất Hành Ký 40 · 1 Các Vua 16 · Thi-thiên 75 · Giê-rê-mi 22 · Rô-ma 8–9
89	Lê-vi Ký 1 · 1 Các Vua 17–18 · Thi-thiên 76–77 · Giê-rê-mi 23 · Mi-chê 2 · Rô-ma 10
90	Lê-vi Ký 2 · 1 Các Vua 19 · Thi-thiên 78 · Giê-rê-mi 24 · Rô-ma 11–12
91	Lê-vi Ký 3 · 1 Các Vua 20 · Thi-thiên 79 · Giê-rê-mi 25–26 · Mi-chê 3 · Rô-ma 13
92	Lê-vi Ký 4–5 · 1 Các Vua 21–22 · Thi-thiên 80–81 · Giê-rê-mi 27 · Rô-ma 14
93	Lê-vi Ký 6 · 2 Các Vua 1 · Thi-thiên 82 · Giê-rê-mi 28 · Rô-ma 15–16
94	Lê-vi Ký 7 · 2 Các Vua 2–3 · Thi-thiên 83–84 · Giê-rê-mi 29 · Mi-chê 4 · 1 Cô-rinh-tô 1
95	Lê-vi Ký 8 · 2 Các Vua 4 · Thi-thiên 85 · Giê-rê-mi 30 · 1 Cô-rinh-tô 2–3
96	Lê-vi Ký 9 · 2 Các Vua 5 · Thi-thiên 86 · Giê-rê-mi 31 · 1 Cô-rinh-tô 4
97	Lê-vi Ký 10 · 2 Các Vua 6–7 · Thi-thiên 87–88 · Giê-rê-mi 32 · Mi-chê 5 · 1 Cô-rinh-tô 5–6
98	Lê-vi Ký 11 · 2 Các Vua 8 · Thi-thiên 89 · Giê-rê-mi 33 · 1 Cô-rinh-tô 7
99	Lê-vi Ký 12 · 2 Các Vua 9 · Thi-thiên 90 · Giê-rê-mi 34 · 1 Cô-rinh-tô 8
100	Lê-vi Ký 13 · 2 Các Vua 10–11 · Thi-thiên 91–92 · Giê-rê-mi 35 · Mi-chê 6 · 1 Cô-rinh-tô 9–10
101	Lê-vi Ký 14 · 2 Các Vua 12 · Thi-thiên 93 · Giê-rê-mi 36 · 1 Cô-rinh-tô 11
102	Lê-vi Ký 15 · 2 Các Vua 13–14 · Thi-thiên 94 · Giê-rê-mi 37 · Mi-chê 7 · 1 Cô-rinh-tô 12–13
103	Lê-vi Ký 16 · 2 Các Vua 15 · Thi-thiên 95–96 · Giê-rê-mi 38 · 1 Cô-rinh-tô 14
104	Lê-vi Ký 17 · 2 Các Vua 16 · Thi-thiên 97 · Giê-rê-mi 39 · 1 Cô-rinh-tô 15–16
105	Lê-vi Ký 18 · 2 Các Vua 17–18 · Thi-thiên 98 · Giê-rê-mi 40 · Na-hum 1 · 2 Cô-rinh-tô 1
106	Lê-vi Ký 19 · 2 Các Vua 19 · Thi-thiên 99–100 · Giê-rê-mi 41 · 2 Cô-rinh-tô 2
107	Lê-vi Ký 20 · 2 Các Vua 20 · Thi-thiên 101 · Giê-rê-mi 42 · 2 Cô-rinh-tô 3–4
108	Lê-vi Ký 21 · 2 Các Vua 21–22 · Thi-thiên 102 · Giê-rê-mi 43 · Na-hum 2 · 2 Cô-rinh-tô 5
109	Lê-vi Ký 22 · 2 Các Vua 23 · Thi-thiên 103–104 · Giê-rê-mi 44 · 2 Cô-rinh-tô 6–7
110	Lê-vi Ký 23 · 2 Các Vua 24 · Thi-thiên 105 · Giê-rê-mi 45 · 2 Cô-rinh-tô 8
111	Lê-vi Ký 24 · 2 Các Vua 25 · 1 Sử Ký 1 · Thi-thiên 106 · Giê-rê-mi 46 · Na-hum 3 · 2 Cô-rinh-tô 9–10
112	Lê-vi Ký 25 · 1 Sử Ký 2 · Thi-thiên 107–108 · Giê-rê-mi 47 · 2 Cô-rinh-tô 11
113	Lê-vi Ký 26 · 1 Sử Ký 3–4 · Thi-thiên 109 · Giê-rê-mi 48 · Ha-ba-cúc 1 · 2 Cô-rinh-tô 12
114	Lê-vi Ký 27 · 1 Sử Ký 5 · Thi-thiên 110 · Giê-rê-mi 49 · 2 Cô-rinh-tô 13 · Ga-la-ti 1
115	Số Đếm Ký 1 · 1 Sử Ký 6 · Thi-thiên 111–112 · Giê-rê-mi 50 · Ga-la-ti 2
116	Số Đếm Ký 2 · 1 Sử Ký 7–8 · Thi-thiên 113 · Giê-rê-mi 51 · Ha-ba-cúc 2 · Ga-la-ti 3–4
117	Số Đếm Ký 3 · 1 Sử Ký 9 · Thi-thiên 114 · Giê-rê-mi 52 · Ga-la-ti 5
118	Số Đếm Ký 4 · 1 Sử Ký 10 · Thi-thiên 115–116 · Ai Ca 1 · Ga-la-ti 6 · Ê-phê-sô 1
119	Số Đếm Ký 5 · 1 Sử Ký 11–12 · Thi-thiên 117 · Ai Ca 2 · Ha-ba-cúc 3 · Ê-phê-sô 2
120	Số Đếm Ký 6 · 1 Sử Ký 13 · Thi-thiên 118 · Ai Ca 3 · Ê-phê-sô 3

12	Số Đếm Ký 7 · 1 Sử Ký 14–15 · Thi-thiên 119–120 · Ai Ca 4 · Sô-phô-ni 1 · Ê-phê-sô 4–5
12	Số Đếm Ký 8 · 1 Sử Ký 16 · Thi-thiên 121 · Ai Ca 5 · Ê-phê-sô 6
12	Số Đếm Ký 9 · 1 Sử Ký 17 · Thi-thiên 122 · Ê-xê-chi-ên 1 · Phi-líp 1–2
12	Số Đếm Ký 10 · 1 Sử Ký 18–19 · Thi-thiên 123–124 · Ê-xê-chi-ên 2 · Sô-phô-ni 2 · Phi-líp 3
12	Số Đếm Ký 11 · 1 Sử Ký 20 · Thi-thiên 125 · Ê-xê-chi-ên 3 · Phi-líp 4 · Cô-lô-se 1
12	Số Đếm Ký 12 · 1 Sử Ký 21 · Thi-thiên 126 · Ê-xê-chi-ên 4 · Cô-lô-se 2
12	Số Đếm Ký 13 · 1 Sử Ký 22–23 · Thi-thiên 127–128 · Ê-xê-chi-ên 5 · Sô-phô-ni 3 · Cô-lô-se 3
12	Số Đếm Ký 14–15 · 1 Sử Ký 24 · Thi-thiên 129 · Ê-xê-chi-ên 6 · Cô-lô-se 4 · 1 Tê-sa-lô-ni-ca 1
12	Số Đếm Ký 16 · 1 Sử Ký 25 · Thi-thiên 130 · Ê-xê-chi-ên 7 · 1 Tê-sa-lô-ni-ca 2
13	Số Đếm Ký 17 · 1 Sử Ký 26–27 · Thi-thiên 131–132 · Ê-xê-chi-ên 8 · A-gê 1 · 1 Tê-sa-lô-ni-ca 3–4
13	Số Đếm Ký 18 · 1 Sử Ký 28 · Thi-thiên 133 · Ê-xê-chi-ên 9 · 1 Tê-sa-lô-ni-ca 5
13	Số Đếm Ký 19 · 1 Sử Ký 29 · 2 Sử Ký 1 · Thi-thiên 134 · Ê-xê-chi-ên 10 · A-gê 2 · 2 Tê-sa-lô-ni-ca 1–2
13	Số Đếm Ký 20 · 2 Sử Ký 2 · Thi-thiên 135–136 · Ê-xê-chi-ên 11 · 2 Tê-sa-lô-ni-ca 3
13	Số Đếm Ký 21 · 2 Sử Ký 3 · Thi-thiên 137 · Ê-xê-chi-ên 12 · 1 Ti-mô-thê 1
13	Số Đếm Ký 22 · 2 Sử Ký 4–5 · Thi-thiên 138 · Ê-xê-chi-ên 13 · Xa-cha-ri 1 · 1 Ti-mô-thê 2–3
13	Số Đếm Ký 23 · 2 Sử Ký 6 · Thi-thiên 139–140 · Ê-xê-chi-ên 14 · 1 Ti-mô-thê 4
13	Số Đếm Ký 24 · 2 Sử Ký 7 · Thi-thiên 141 · Ê-xê-chi-ên 15 · 1 Ti-mô-thê 5–6
13	Số Đếm Ký 25 · 2 Sử Ký 8–9 · Thi-thiên 142 · Ê-xê-chi-ên 16 · Xa-cha-ri 2 · 2 Ti-mô-thê 1
13	Số Đếm Ký 26 · 2 Sử Ký 10 · Thi-thiên 143–144 · Ê-xê-chi-ên 17 · 2 Ti-mô-thê 2–3
14	Số Đếm Ký 27 · 2 Sử Ký 11–12 · Thi-thiên 145 · Ê-xê-chi-ên 18 · Xa-cha-ri 3 · 2 Ti-mô-thê 4
14	Số Đếm Ký 28 · 2 Sử Ký 13 · Thi-thiên 146 · Ê-xê-chi-ên 19 · Tít 1
14	Số Đếm Ký 29 · 2 Sử Ký 14 · Thi-thiên 147–148 · Ê-xê-chi-ên 20 · Tít 2–3
14	Số Đếm Ký 30 · 2 Sử Ký 15–16 · Thi-thiên 149 · Ê-xê-chi-ên 21 · Xa-cha-ri 4 · Phi-lê-môn 1
14	Số Đếm Ký 31 · 2 Sử Ký 17 · Thi-thiên 150 · Ê-xê-chi-ên 22 · Hê-bơ-rơ 1–2
14	Số Đếm Ký 32 · 2 Sử Ký 18 · Châm Ngôn 1–2 · Ê-xê-chi-ên 23 · Hê-bơ-rơ 3
14	Số Đếm Ký 33 · 2 Sử Ký 19–20 · Châm Ngôn 3 · Ê-xê-chi-ên 24 · Xa-cha-ri 5 · Hê-bơ-rơ 4–5
14	Số Đếm Ký 34 · 2 Sử Ký 21 · Châm Ngôn 4 · Ê-xê-chi-ên 25 · Hê-bơ-rơ 6
14	Số Đếm Ký 35 · 2 Sử Ký 22 · Châm Ngôn 5–6 · Ê-xê-chi-ên 26 · Hê-bơ-rơ 7
14	Số Đếm Ký 36 · 2 Sử Ký 23–24 · Châm Ngôn 7 · Ê-xê-chi-ên 27 · Xa-cha-ri 6 · Hê-bơ-rơ 8–9
15	Phục Truyền Luật Lệ Ký 1 · 2 Sử Ký 25 · Châm Ngôn 8 · Ê-xê-chi-ên 28 · Hê-bơ-rơ 10
15	Phục Truyền Luật Lệ Ký 2 · 2 Sử Ký 26–27 · Châm Ngôn 9–10 · Ê-xê-chi-ên 29 · Xa-cha-ri 7 · Hê-bơ-rơ 11–12
15	Phục Truyền Luật Lệ Ký 3 · 2 Sử Ký 28 · Châm Ngôn 11 · Ê-xê-chi-ên 30 · Hê-bơ-rơ 13
15	Phục Truyền Luật Lệ Ký 4 · 2 Sử Ký 29 · Châm Ngôn 12 · Ê-xê-chi-ên 31 · Gia-cơ 1–2
15	Phục Truyền Luật Lệ Ký 5 · 2 Sử Ký 30–31 · Châm Ngôn 13–14 · Ê-xê-chi-ên 32 · Xa-cha-ri 8 · Gia-cơ 3
15	Phục Truyền Luật Lệ Ký 6 · 2 Sử Ký 32 · Châm Ngôn 15 · Ê-xê-chi-ên 33 · Gia-cơ 4
15	Phục Truyền Luật Lệ Ký 7 · 2 Sử Ký 33 · Châm Ngôn 16 · Ê-xê-chi-ên 34 · Gia-cơ 5 · 1 Phi-rơ 1
15	Phục Truyền Luật Lệ Ký 8 · 2 Sử Ký 34–35 · Châm Ngôn 17–18 · Ê-xê-chi-ên 35 · Xa-cha-ri 9 · 1 Phi-rơ 2
15	Phục Truyền Luật Lệ Ký 9 · 2 Sử Ký 36 · Châm Ngôn 19 · Ê-xê-chi-ên 36 · 1 Phi-rơ 3–4
15	Phục Truyền Luật Lệ Ký 10 · Ê-xơ-ra 1–2 · Châm Ngôn 20 · Ê-xê-chi-ên 37 · Xa-cha-ri 10 · 1 Phi-rơ 5
16	Phục Truyền Luật Lệ Ký 11 · Ê-xơ-ra 3 · Châm Ngôn 21–22 · Ê-xê-chi-ên 38 · 2 Phi-rơ 1–2
16	Phục Truyền Luật Lệ Ký 12 · Ê-xơ-ra 4 · Châm Ngôn 23 · Ê-xê-chi-ên 39 · 2 Phi-rơ 3

162	Phục Truyền Luật Lệ Ký 13 · Ê-xơ-ra 5–6 · Châm Ngôn 24 · Ê-xê-chi-ên 40 · Xa-cha-ri 11 · 1 Giăng 1
163	Phục Truyền Luật Lệ Ký 14 · Ê-xơ-ra 7 · Châm Ngôn 25–26 · Ê-xê-chi-ên 41 · 1 Giăng 2–3
164	Phục Truyền Luật Lệ Ký 15–16 · Ê-xơ-ra 8 · Châm Ngôn 27 · Ê-xê-chi-ên 42 · 1 Giăng 4
165	Phục Truyền Luật Lệ Ký 17 · Ê-xơ-ra 9–10 · Châm Ngôn 28 · Ê-xê-chi-ên 43 · Xa-cha-ri 12 · 1 Giăng 5 · 2 Giăng 1
166	Phục Truyền Luật Lệ Ký 18 · Nê-hê-mi 1 · Châm Ngôn 29–30 · Ê-xê-chi-ên 44 · 3 Giăng 1
167	Phục Truyền Luật Lệ Ký 19 · Nê-hê-mi 2 · Châm Ngôn 31 · Ê-xê-chi-ên 45 · Giu-đe 1 · Khải Huyền 1
168	Phục Truyền Luật Lệ Ký 20 · Nê-hê-mi 3–4 · Truyền Đạo 1 · Ê-xê-chi-ên 46 · Xa-cha-ri 13 · Khải Huyền 2
169	Phục Truyền Luật Lệ Ký 21 · Nê-hê-mi 5 · Truyền Đạo 2–3 · Ê-xê-chi-ên 47 · Khải Huyền 3
170	Phục Truyền Luật Lệ Ký 22 · Nê-hê-mi 6–7 · Truyền Đạo 4 · Ê-xê-chi-ên 48 · Xa-cha-ri 14 · Khải Huyền 4–5
171	Phục Truyền Luật Lệ Ký 23 · Nê-hê-mi 8 · Truyền Đạo 5 · Đa-ni-ên 1 · Khải Huyền 6
172	Phục Truyền Luật Lệ Ký 24 · Nê-hê-mi 9 · Truyền Đạo 6–7 · Đa-ni-ên 2 · Khải Huyền 7–8
173	Phục Truyền Luật Lệ Ký 25 · Nê-hê-mi 10–11 · Truyền Đạo 8 · Đa-ni-ên 3 · Ma-la-chi 1 · Khải Huyền 9
174	Phục Truyền Luật Lệ Ký 26 · Nê-hê-mi 12 · Truyền Đạo 9 · Đa-ni-ên 4 · Khải Huyền 10–11
175	Phục Truyền Luật Lệ Ký 27 · Nê-hê-mi 13 · Truyền Đạo 10–11 · Đa-ni-ên 5 · Khải Huyền 12
176	Phục Truyền Luật Lệ Ký 28 · Ê-xơ-tê 1–2 · Truyền Đạo 12 · Đa-ni-ên 6 · Ma-la-chi 2 · Khải Huyền 13
177	Phục Truyền Luật Lệ Ký 29 · Ê-xơ-tê 3 · Nhã Ca 1 · Đa-ni-ên 7 · Khải Huyền 14–15
178	Phục Truyền Luật Lệ Ký 30 · Ê-xơ-tê 4–5 · Nhã Ca 2–3 · Đa-ni-ên 8 · Ma-la-chi 3 · Khải Huyền 16
179	Phục Truyền Luật Lệ Ký 31 · Ê-xơ-tê 6 · Nhã Ca 4 · Đa-ni-ên 9 · Khải Huyền 17–18
180	Phục Truyền Luật Lệ Ký 32 · Ê-xơ-tê 7 · Nhã Ca 5 · Đa-ni-ên 10 · Khải Huyền 19
181	Phục Truyền Luật Lệ Ký 33 · Ê-xơ-tê 8–9 · Nhã Ca 6–7 · Đa-ni-ên 11 · Ma-la-chi 4 · Khải Huyền 20–21
182	Phục Truyền Luật Lệ Ký 34 · Ê-xơ-tê 10 · Nhã Ca 8 · Đa-ni-ên 12 · Khải Huyền 22